**MỘT SỐ ĐOẠN TRUYỆN/ TRUYỆN NGẮN**

**Văn bản 1 ÁO TẾT ( Nguyễn Ngọc Tư)**

 Con bé Em cười tủm tỉm khi nghĩ tới cái áo đầm màu hồng mà má nó mới mua cho:

-Tết này, mình mà mặc cái áo đó đi chơi, đẹp như tiên cho mà coi. Nó nghĩ và nó muốn chia sẻ với con Bích, bạn nó.

 Con Bích ở trong hẻm, nhà nó nghèo, má nó đi bán bắp nướng ngoài đầu hẻm, con bé Em thích con Bích vì nó hiền, với lại ngồi kế nhau từ lớp Một tới lớp Năm, làm sao mà không thân cho được. Hôm hai mươi sáu, học buổi cuối năm, hai đứa nôn Tết quá trời nên tính trước, nếu mùng Một con bé Em đi về ngoại thì mùng Hai hai đứa đi tới nhà cô giáo. Bây giờ con bé Em tính trong đầu, tới bữa đó chắc nhiều bạn nữa, cho nên nó sẽ mặc cái áo đầm mới thắt nơ, bâu viền kim tuyến cho tụi bạn lé con mắt luôn.

 Con Bích đang ngồi nướng bắp thế cho má nó đi xách cặn cho heo. Bé Em muốn khoe liền nhưng bày đặt nói gièm:

* Còn mấy ngày nữa Tết rồi hen, mầy có đồ mới chưa?
* Có, má tao đưa vải cho cô Ba thợ cắt rồi, má tao nói gần Tết đồ nhiều, dồn đống, chắc tới hai mươi tám mới lấy được.
* Vậy mầy được mấy bộ?
* Có một bộ hà.

Con bé Em trợn mắt:

* Ít quá vậy?
* Con Út Mót với Con Út Hết được hai bộ. Tao lớn rồi, nhường cho tụi nó.
* Vậy à?

Bé Em mất hứng hẳn, nó lựng khựng nửa muốn khoe, nửa muốn không. Nhưng rõ ràng là con Bích không quên nó:

* Còn mầy?
* Bốn bộ. Má tao mua cho đủ mặc từ mùng Một tới mùng Bốn, bữa nào cũng mặc đồ mới hết trơn. Trong đó có bộ đầm hồng nổi lắm, hết sẩy luôn.
* Mầy sướng rồi.

Con Bích nói xong vẫn cười nhưng mắt nó xịu xuống, buồn hẳn. Nhà nó nghèo, sao bì được với nhà con bé Em. Hồi nhỏ nó chuyên mặc áo con trai của anh Hai nó để lại. Áo nó thì chuyền cho mấy đứa em, tới con Út Hết là đồ đã cũ mèm, mỏng tang, kéo nhẹ cũng rách. Được cái mấy chị em nó biết thân, lo học chớ không so đo chuyện cũ mới, má nó nói hoài, “Nhà mình nghèo quá hà, ráng vài năm nữa, khá giả rồi má sắm cho”. Con bé Em nhìn con Bích lom lom rồi cúi xuống, trở trở trái bắp nướng:

* Bộ đồ mầy mai chắc đẹp lắm, bữa mùng Hai mầy mặc bộ đó đi nhà cô hen?

Rồi tới mùng Một, mùng Hai, bé Em lại rủ con Bích đi chơi. Hai đứa mặc đồ hơi giống nhau, chỉ khác là con Bích mặc áo trắng bâu sen, con bé Em thì mặc áo thun có in hình mèo bự. Cô giáo tụi nó khen:

* Coi hai đứa lớn hết trơn rồi, cao nhòng.

Hai đứa cười. Lúc đó con bé Em nghĩ thầm, mình mà mặc bộ đầm hồng, thế nào cũng mất vui. Bạn bè phải vậy chớ. Đứa mặc áo đẹp, đứa mặc áo xấu coi gì được, vậy sao coi là bạn thân. Nhưng Bích lại nghĩ khác, bé Em thương bạn như vậy, tốt như vậy, có mặc áo gì Bích vẫn quý bé Em. Thiệt đó.

Văn bản 2

**CON MUÔN LÀM MỘT CÁI CÂY**

*Đây là mùa đầu tiên cây ổi trước nhà thăng Bum bât ngờ ra hoa, bói qua. Đo qua là một sự kiện không hề nhỏ trong khu phố nhỏ này. Mấy năm trước cây ôi hầu như không ra trái (...). Mẹ đã mấy lần xúi ba chặt đi vì nghĩ đó là cây ổi điếc (...).*

*Ở phố, người ta chị trồng được những cái cây be bé, xinh xinh. Khoảnh đất trước nhà tô dân phố đề nghị trồng hoa, ví dụ như là hoa bằng lăng, vừa cho bóng mát, vừa có hoa rất đẹp... Ông nội Bum kế, lúc bà tố trưởng dân phố nói vậy, ai nây cũng chi nhớ tới cây băng lăng. Và thế là một con phố dọc dài những cây hoa băng lăng rất duyên. Lúc đo mẹ mang bâu, ông đã nghĩ tới một cây ôi. Một cây ối có vẻ lạc lõng nhưng cũng không hê làm mất duyên con đường vì phía trước ông vẫn trồng bằng lăng, phịa trong sân nhà mới là chỗ đứng của cây ổi. Là bởi vì hồi nhỏ ba Bum vô cùng thích ổi, có thể ở suốt ngày chuyền từ cành này qua cành nọ và ngồi hàng ngày trên chạc ba cây hóng gió (...). Hệt mùa hè thì người ba nó giống một con sóc đen trùi trũi hơn hẳn đám bạn. Ông muốn trồng ổi vì muốn có một cây như cái cây sum sê trong vườn nhà khi xưa để cho đứa nhỏ trong bụng mẹ sau khi chào đời có nơi leo trèo như ba nó. Với một đứa con trai nhỏ, chỉ cây ôi thôi cũng đã là thiên đương.*

*(...) Thăng Bum đã kê cho tụi bạn nghe câu chuyện ây cả trăm lân. Nó tự hào khoe thêm, ngày mới hai, ba tuổi nó đã biết cùng ông bắt sâu cho cây, vì thế cây mới có thể trưởng thành như này.*

*Dĩ nhiên là vì có tao mới có cây ổi đầy trái này cho tụi mày ăn - Mũi nó hêch lên, mặt kênh kênh nhưng không đứa nào thấy ghét vì hương ổi chín tỏa lan trong sân nhà nó ngọt lịm. Nó lại là thằng bé cực thảo ăn với bạn bè.*

*Cây ổi của nhà thằng Bum có vẻ đẹp kỳ lạ nhất trái đất vì ông đã cố ý bấm cho cây, tỏa ra nhiều cành cao thấp vũng chãi. Thằng Bum và bè bạn là trẻ con lớn lên ở phố nhưng vẫn có khả năng chuyên từ cành này qua cành khác nhẹ như sóc. Hái và chia nhau những trái chín thơm lừng. Ông nội bắc một chiêc ghê đâu ra sân, rất gần cây ôi, ngồi nghe đài, đánh mắt nhìn theo trông chừng, cười rất hiền lành.*

*"Con muốn làm một cái cây. Con muốn làm cây ổi trong sân nhà cũ của con. Con muốn luôn bên đám bạn leo trèo mùa ổi chín và thấy ông con ngồi cười hiền lành bên gốc ôi.."*

*Một ngày kia, thăng Bum viêt như thê trong bài văn cô giáo ra đê: "Em hãy nói về ước mơ của mình". Cô nói, câu văn Bum viêt còn chưa thật chuân nhưng điều ây không quan trọng băng việc nó làm cô cảm động rơi nước mắt. Cô bắt gặp sự cô đơn và tình cám sâu sắc của nó trong ước muốn làm một cái cây.*

*Cây ôi trong sân nhà cũ, nó đã nhớ bao năm mà chăng có dịp nào đê nói ra. Đó là khi ba mẹ nó chuyển từ Sài Gòn xuống Vũng Tàu, để phù hợp với công việc kinh doanh du lịch của ba. Nhà cũ nơi con phô nhỏ đã bán sau ngày mãn tang ông nội. Tât cả đồ đoàn dọn dẹp ra đi, chỉ có cây ôi ngôi lại trong sân trầm tư, lặng lẽ. Lúc ấy Bum chỉ ước ao răng có thê đê tât cả đô đoàn của nó ở lại mà mang được cây ôi đi theo. Mẹ nói không thê nào đưa một cái cây đi theo khi nó đã ngần ấy năm căm sâu rê vào lòng đât. Và vì thê, lâu thật lâu rồi nó không có dịp gặp lại cái cây ây. Có lân lên Sài Gòn, nó xin ba ghé qua thăm lại cây ôi, gặp lại đám bạn hàng ngày vân cùng nhau leo trèo. Ba quá bận bịu nên không kịp đáp ứng mong muốn của nó...*

*Khi cô giáo điện thoại nói với mẹ về một cái cây, mẹ và ba đã ngay lập tức bàn nhau trồng một cây ổi trong sân nhà. Ba bắt đầu suy nghĩ về việc bấm cành khi cây ổi bén rễ sao cho khi nó lớn lên sẽ có những cành cao cành thấp thật dễ cho lũ trẻ leo trèo. Mẹ nói với Bum về kế hoạch sẽ mời những người bạn thân ngày xưa đến chơi và cùng nhau trèo hái, chia nhau những trái ôi thơm lừng và ngọt lịm. Sài Gòn có quá xa Vùng Tàu đâu, đám bạn của Bum chỉ lên xe cười nói ríu rít vài câu chuyện là đã đên nơi rồi. Phố cũ và phố mới thực ra sẽ chẳng cách xa khi mà vẫn nhớ về nhau.*

*Thằng Bum cười toe toét mà mắt nó rưng rưng nước. Nó bỗng như nghe tiếng cười khanh khách, tiếng chòng ghẹo nhau của lũ bạn và nụ cười hiền hậu của ông trôi theo hương ôi chín ngọt lành...*

*(Võ Thu Hương, Góc nhỏ yêu thương, NXB Kim Đồng, 2018)*

Văn bản 3:

**GHÉT CÁI RĂNG KHỂNH**
 *Nguyễn Ngọc Thuần*

*Tôi có một cái răng khểnh. Khi đến trường tụi bạn bảo đó là cái răng bừa cào. Mỗi lần tôi cười chúng cứ chỉ vào đó:*

*- Ha ha bừa cào kìa! Mày cho tao mượn về chải chí đi!*

*Từ đó tôi không dám cười nữa. Tôi rất đau khổ. Tôi ghét những đứa có hàm răng đều. Chúng còn chỉ vào mặt tôi nói: "Đó là vì mày không chịu đánh răng. Những người đánh răng răng mòn đều.”*

*Một hôm bố tôi hỏi:*

*- Sao dạo này bố không thấy con cười?*

*Tôi nói:*

*- Tại sao con phải cười hả bố?*

*- Đơn giản thôi. Khi cười khuôn mặt con sẽ rạng rỡ. Khuôn mặt đẹp nhất là nụ cười.*

*- Nhưng khi con cười sẽ rất xấu xí.*

*- Tại sao vậy? Bố ngạc nhiên. Ai nói với con?*

*- Không ai cả nhưng con biết nó rất xấu, xấu lắm bố ơi!*

*- Bố thấy nó đẹp. Bố nói nhỏ con nghe nhé! Nụ cười của con đẹp nhất!*

*- Nhưng làm sao đẹp được khi nó có cái răng khểnh?*

*- Ái chà! Bố bật cười. Thì ra là vậy. Bố thấy đẹp lắm! Nó làm nụ cười của con khác với những đứa bạn. Đáng lẽ con phải tự hào về nó. Mỗi đứa trẻ có một điều kỳ lạ riêng. Có người có một đôi mắt rất kỳ lạ. Có người có một cái mũi kỳ lạ. Có người lại là một ngón tay. Con hãy quan sát đi rồi con sẽ thấy. Con sẽ biết rất nhiều điều bí mật về những người xung quanh mình.*

*Tôi biết một điều bí mật về cô giáo: cô có cái mũi hồng hơn những người khác. Và tôi đã nói điều đó cho cô hay. Cô ngạc nhiên lắm.*

*- Thật không? Cô trợn mắt.*

*- Em nói thật! Mũi cô rất hồng. Em còn phát hiện một điều nữa khi trợn mắt mắt cô thật to. Những người có con mắt nhỏ không làm được như vậy đâu. Bố em nói đó là một điều bí mật. Cô đừng nói cho ai biết nhé. Khi cô nói điều bí mật ra cô sẽ quên cái mũi cô ngay.*

*- Vậy à! Em có nhiều điều bí mật không?*

*- Dạ có. Nhưng em sẽ không kể cho cô nghe đâu. Em sợ em sẽ quên nó.*

*- Không sao đâu. Khi em kể điều bí mật cho một người biết giữ bí mật thì bí mật vẫn còn. Khi gặp cô em sẽ nhớ là có hai người cùng giữ chung một bí mật.*

*Và tôi đã kể cho cô nghe bí mật của tôi. Tôi cũng muốn kể cho các bạn nghe nữa vì như vậy các bạn sẽ giữ giùm tôi một điều bí mật; khi tôi và bạn gặp nhau bạn sẽ nhớ bí mật đó. Chuyện là như vầy: ngày xửa ngày xưa ở một khu làng nọ có một đứa trẻ luôn cười suốt ngày. Các bạn biết tại sao không tại vì nó có một cái răng khểnh!*

*(Trích "Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ" Nguyễn Ngọc Thuần, NXB Trẻ, tr.18-20)*

Văn bản 4

**QUÀ MUỘN**

(**Tóm lược:** Ba mẹ ly hôn, nhân vật tôi và em Thu phải mỗi người sống một nơi. Tôi luôn than trách mẹ vì nghĩ mẹ yêu em Thu hơn. Để hiểu được lời mẹ nói, nhân vật tôi phải trải một thời gian dài với quá trình chung sống với người dì ghẻ chỉ hơn có 8 tuổi. Từ chỗ không tìm được điểm chung và sự yêu thương đến chỗ cảm thông chia sẻ cho người dì ghẻ, nhân vật tôi thay đổi cách đối xử khi dì ghẻ đẻ em bé mà “tôi” thấy sao nó giống Thu – cô em gái yếu ớt cùng cha cùng mẹ đến vậy)

*Sau bao ngày tháng, giờ đây tôi bỗng nhớ mẹ và em Thu đến cồn cào. Tôi nhớ hồi đó tôi hay giành đồ chơi với Thu và nó chẳng biết làm gì hơn là khóc ư ử….*

*Tôi chưa bao giờ quan tâm đến em Thu – Ba đã khiến tôi nhận ra điều này! Tôi ẵm bồng bé Bi, ru nó ngủ, may áo búp bê, mua đồ chơi cho nó. Tôi muốn làm thật nhiều cho bé để chuộc lại sự vô tâm đối với em Thu. Nhưng bé Bi là bé Bi, em Thu là em Thu và tôi bật khóc mỗi khi nhớ mẹ. Tôi lục mấy phong thư cũ, tìm địa chỉ của mẹ nhưng vô ích, con dấu ngoài phong bì với hai chữ Nha Trang lạnh lùng chẳng nói được gì hơn. Nha Trang trở thành một địa danh ám ảnh.*

*Giấy báo tôi thi đậu á khoa Đại Học Y Thành phố Hồ Chí Minh gởi về nhà. Ba mở tiệc mừng ngay ngày hôm sau. Tiếng cụng ly của khách khứa chúc mừng tương lai tôi vọng vào phòng khiến dì run vai lặng khóc. Tôi bồng bé Bi lên, bé nhìn tôi bằng đôi mắt lờ đờ rồi mệt mỏi ngả cổ trên vai tôi.*

*– Mai mốt Linh đi học…ở đây một mình…dì biết làm sao? – Dì nói nho nhỏ, thống khổ, tuyệt vọng, cô đơn. Dì già sọm như đã bốn mươi.*

*Tôi cắn nghiêm môi lại. Mẹ cũng đã từng thấy khổ tuyệt vọng và cô đơn như vậy. Mà hồi đó, tôi còn quá nhỏ để biết chia sẻ.*

*[…]*

*Thật là bất ngờ, tôi gặp mẹ ngay ngày đầu tiên đến trường Đại học. Trong phút giây, tôi và mẹ đứng lặng nhìn nhau. Mẹ già đi nhiều, tóc lốm đốm bạc. – Sao mẹ…đứng ở đây? Tôi ấp úng hỏi một câu ngu ngơ.*

*– Mẹ đợi con! – Giọng mẹ khàn khàn.*

*– Sao mẹ…không viết thư cho con?*

*– Biết ba con lấy vợ nên mẹ thôi không gởi. Mẹ ngại ba nghĩ rằng mẹ quấy rầy hạnh phúc của ba con.*

*– Mẹ ngại…ngại…Mẹ không nhớ đến con thì có! – Tôi dằn dỗi, như ngày xưa mỗi lần mẹ mua quà cho em Thu.*

*– Linh! – Mẹ dịu dàng gọi tên tôi – mẹ luôn hỏi thăm về con. Con có thấy là mẹ đang đứng đây không? Từ khi biết con đậu trường này, ngày nào mẹ cũng đến đây đợi.*

*Hai mẹ con mà phải đợi chừng đó năm tháng để gặp nhau ở một nơi xa lạ. Tôi gục đầu trên vai mẹ, bật khóc.*

*– Con về Nha Trang tìm mẹ…mẹ ơi!*

*– Hồi đó mẹ đưa em về Nha Trang với hy vọng khí hậu biển sẽ tốt hơn cho em con. Rồi nghe nói ở thành phố có nhiều bác sĩ giỏi nên mẹ đưa em về đây.*

*– Em Thu…sao rồi mẹ? – Tôi hồi hộp hỏi.*

*– Em con mất rồi! – Nước mắt mẹ rơi trên tóc tôi – Em con không ý thức được nguy hiểm nên đút tay vào ổ điện.*

*Đột nhiên tôi thấy nhẹ nhõm, nỗi nhẹ nhõm tàn nhẫn, kỳ quặc và đau đớn. Mẹ nghẹn ngào:*

*– Chết có lúc là giải thoát phải không con?*

*Nỗi đau trong mắt mẹ khiến cổ tôi cứng lại.*

*Tôi có thêm một đứa em trai, vì mẹ đã có chồng. Chồng của mẹ là một bác sĩ khoa tâm thần. Thật khó chịu khi biết mẹ có chồng. Việc mẹ có chồng khác hẳn việc ba có vợ! Không thể giải thích được vì sao lại như vậy.*

*Tôi cố tạo một vẻ mặt vô tư khi gặp cậu bé. Nó có khuôn mặt tròn và sóng mũi thanh tú của mẹ. Rồi khi đối diện với ông bác sĩ, tôi nhận ra đôi mắt nó là bản sao của đôi mắt ông.*

*Câu chào ngập ngừng trên môi, rồi tôi bật ra “Chào bác”.*

*Ông đáp lại câu chào của tôi bằng một nụ cười.*

*Ông đưa mẹ và tôi ra mộ em Thu. Ngôi mộ xây theo một kiểu là lạ, ngồ ngộ. Những viên đá hoa đủ màu đắp quanh mộ như những món đồ chơi bày ra bừa bãi. – Với dáng mộ này, bác mong em của cháu có được tuổi thơ ở thế giới bên kia – Ông nói bằng một giọng ấm áp, ân cần.*

*Tôi hình dung một cuộc sống có ông, mẹ, em Thu và đứa em tôi mới gặp. Thật khó mà hình dung được cuộc sống đó ra sao. Tuy nhiên, tôi hiểu ông rất yêu mẹ tôi. Vì yêu mẹ nên ông đã tặng cho em tôi tuổi thơ, dẫu muộn màng. Cũng như tôi thân thiện với dì vì nhớ mẹ, và nựng nịu vỗ về bé Bi vì tình yêu muộn màng dành cho em Thu.*

*Tôi chợt hiểu ra một điều cơ bản của cuộc sống. Những ai biết yêu thương sẽ sống đẹp hơn.*

(Nguyên Hương, Trích *Những truyện hay viết cho thiếu nhi*, NXB Kim Đồng)

*Văn bản 5 : Tóm lược: Tần một chiến sĩ trên đường làm nhiệm vụ, con tau vận tải mà anh phụ trách gặp phục kích. Tần rơi xuống biển cả. Biển cả nuốt chửng Tần một cách thật thản nhiên. Anh thoáng nghĩ: thế là hết, chào các đồng chí. Nhưng vừa chìm xuống nước độ hai sải tay, anh lại nổi bồng lên, giống như một chuyển động tất yếu, thật là giản dị và hết sức khó hiểu! Không! Đời anh chưa hết. Chết vậy mà khó đấy!*

Theo sóng, Tần như cái xác dật dờ trên biển cả.

Ngày thứ mấy rồi, những nỗ lực của anh chỉ có thể dồn vào việc nhìn mặt trời, ngắm con sóng để tìm phương hướng và đưa mình truồi theo chiều sóng đổ. Nhưng buồn thay, chỉ những nỗ lực ấy thôi, chúng cũng đã hút cạn dần nguồn sinh lực ở anh rồi. Bây giờ thì nước mặn đã ngấm qua da thịt anh, xâm nhập vào lục phủ ngũ tạng anh, người anh đang nhão ra, có cảm giác nó sũng nước. Có cảm giác anh sắp hòa tan với biển. Không còn là một thực thể nữa, anh rơi vào trạng thái nửa mơ nửa thức. Bảng lảng xa gần trong anh những ý nghĩ kỳ quặc, những hình ảnh nhòe nhẹt, thực thực hư hư…

Và sau cùng thì có lúc anh nhận ra, có một gương mặt con gái vẫn thi thoảng lại chập chờn hiện về trong óc anh. Cô gái tóc tết đuôi sam, mặc áo xanh, da nâu hồng, rắn rỏi. Cô vẫy tay khi con tàu anh nhổ neo. Còn thuyền trưởng của anh là một ông già xuất thân ngư dân, một con người lý thú. Ông nói: Các chú phải đi biển cả đời mới hiểu biển được. Tất cả các dòng nước của các con sông lớn đều hợp lưu về đây mà không làm nó đầy. Tất cả các dòng nước từ nó chảy ra mà không làm nó vơi. Rồi ông thêm: Thần tình chưa? Ðó là lời của Trang Tử!

[…]

Phiêu du trên vòm trời bát ngát nên có thể nhìn thấy một sớm mai trên bờ biển nọ, dạt vào cùng vỏ sò, vỏ ốc, mai mực là hình xác anh. Mai mực, vỏ ốc, vỏ sò, cụm bèo thì quen quá rồi. Lạ chăng là hình xác anh. Và vì vậy, những người dân ở bờ biển nọ đã kéo đến và họ đưa anh vào một mái lều trên bờ cát, cạnh những con thuyền đang úp mặt để đốt hà. Anh đã chết rồi. Lấy gì ăn mà chẳng chết. Nhưng, người này là ai vậy? Người này là ai đây? Đó là một câu hỏi muôn thuở không thể trả lời ngay và rất có thể là chẳng bao giờ trả lời được. Vì có dấu chứng gì làm căn cứ để trả lời. Con tàu đi vào trong kia rất có thể sẽ gặp trắc trở, không tới đích hoặc có tới đích thì mọi người rồi cũng tản mát vào mớ công việc bận rộn, cấp bách khác. Người này là ai đây? Những vết chai sần trên bàn tay thủy thủ của anh ngâm trong nước đã nhão nát rồi còn đâu nữa. Anh và tên biệt kích người nhái, kẻ bán mình cho bọn xâm lược, thì cũng một cái mặt bợt bạt giữa đám râu tóc rậm cứng vì nước biển thôi!

Nhưng mà thôi, cuộc sống là vậy đấy, có gì mà phải than van. Tần mở mắt lần này, cùng với sự tan biến của ảo ảnh là cơn đói ngấu nghiến bào xé ruột gan. Đói quá, đói như sau một buổi làm việc căng thẳng trên boong tàu. Cơn đói đến đồng thời với sự cơn thức tỉnh của xúc giác. Ngứa ran lên, anh nhận ra khắp chân tay, mình mẩy như được bao bọc bằng một lớp vải rất dày nặng. Anh đưa tay sờ soạng. Trời! Thì ra từ cổ anh trở ra đến hai vai đã bám đầy một lớp rong rêu xanh lè. Ôi! Rêu rong biển cả đã bám vào anh, như bám vào một đồ cổ chìm dưới đáy biển. Anh thấy buồn buồn ở cổ. Một con cua gại gại cái mũi chân sắc nhọn lên da thịt anh. Anh cố nhô người lên trên ngọn sóng. Trên người anh là cả một công ty hải sản: ốc, cua, sò, tôm, hến. Chúng đến kết bạn với anh.

Bảy ngày sau, Tần theo sóng biển dạt vào đất liền. Da mặt bóc đi một lớp. Khắp người, da tróc những mảng lớn. Mắt thụt sâu. Tóc soăn rít. Lớp rong rêu kết một mảng trước ngực vẫn còn bám riết anh như những người bạn đồng hành tự nguyện dâng đời mình cho sự sống của anh.

Đất nước mình với diện tích 329.600 km2, chiếm phần phía đông bán đảo Trung Ấn trải dài trên những 3.260 km dọc theo bờ biển. Đất nước mình là đất nước của biển. Chà! Bài học đầu tiên! Ưu thế đặc hữu ấy, giờ thể hiện ở ngay số phận anh.

(Nguồn: Rơi xuống biển cả – Truyện ngắn của MA VĂN KHÁNG (nhandan.vn)

*Văn bản 6 :Trên* *sân* *ga* *của tuyến đường sắt Nikôlai có* *hai người bạn cũ gặp nhau: một người béo, một người gầy. Anh béo vừa ăn ở nhà ga xong, môi láng nhẫy bơ như quả đào chín. Người anh ta toát ra mùi rượu nho loại nặng, mùi nước hoa cam. Còn anh gầy thì mới xuống tàu, hai tay lỉnh kỉnh nào vali, nào hộp, nào túi. Người anh ta toát ra mùi thịt ướp, mùi bã cà phê. Sau lưng anh ta là một người đàn bà gầy gò, cằm dài – đó là vợ anh ta, và một cậu học sinh cao lêu nghêu mắt nhíu lại – đó là con trai anh ta.*

*–* *Porphiri đấy à? – anh béo kêu lên, khi vừa nhác thấy anh gầy. – Đúng là cậu ư? Ôi, ông bạn thân mến của tôi! Bao nhiêu đông qua hè lại chúng mình không gặp nhau rồi!*

*–* *Trời! – anh gầy sửng sốt. – Misa! Bạn từ thuở nhỏ của tôi! Cậu ở đâu ra thế?*

*Hai người bạn ôm nhau hôn đến ba lần, mắt rưng rưng chăm chăm nhìn nhau. Cả hai đều kinh ngạc một cách đầy thú vị.*

*–* *Cậu* *ạ,* *–* *anh* *gầy* *bắt đầu nói sau khi hôn xong – Mình quả không ngờ! Đột ngột quá! Nào, cậu nhìn thẳng vào mình xem nào! Ô, trông cậu vẫn đẹp trai như xưa, vẫn lịch thiệp, sang trọng như xưa! Chà, hay thật! À, mà cậu bây giờ thế nào rồi? Giàu không? Lấy vợ chưa? Mình thì có vợ rồi, cậu thấy đấy… Đây, vợ mình đây, Luida, nguyên họ là Vanxenbắc, theo đạo Luyte… Còn đây là con trai mình, Naphanain, học sinh lớp ba. Này con, bác đây là bạn hồi nhỏ của bố đấy! Cùng học phổ thông với nhau đây.*

*Naphanain ngập ngừng một lát rồi bỏ chiếc mũ mềm xuống.*

*–* *Cùng* *học* *phổ* *thông với bố đấy con ạ! – anh gầy nói tiếp – À này, cậu còn nhớ cậu bị chúng nó trêu chọc thế nào không? Chúng nó gọi cậu là Gêrôxtrát  vì cậu lấy thuốc lá châm cháy một cuốn sách mượn của thư viện, còn mình thì chúng nó gọi là Ephian  vì mình hay mách. Hô… hô… Dạo ấy bọn mình trẻ con thật! Đừng sợ con, Naphanain! Con lại gần bác chút nữa nào… Còn đây là vợ mình; nguyên họ là Vanxenbắc… theo đạo Luyte…*

*Naphanain suy nghĩ một lát rồi nép vào sau lưng bố.*

*–* *Này* *anh bạn,* *bây* *giờ* *sống* *ra* *sao?* *–* *anh* *béo* *hỏi, nhìn bạn mình với vẻ đầy hoan hỉ. – Làm ở đâu? Thành đạt rồi chứ?*

*–* *Ừ,* *mình cũng có đi làm, anh bạn ạ! Hai năm nay mình là viên chức bậc tám, cũng được mề đay “Xtanixláp”.* *Lương* *lậu chẳng đáng là bao… nhưng mà thôi, thây kệ nó! Vợ mình dạy nhạc, mình thì làm thêm tẩu thuốc bằng gỗ. Tẩu đẹp lắm cậu ạ! Mình bán một rúp một cái đấy. Nếu ai mua cả chục hay nhiều hơn thì, cậu biết đấy, có bớt chút ít. Cũng cố sống qua loa thế nào xong thôi. Cậu biết không, trước mình làm ở cục, bây giờ thì mình được chuyển về đây, thăng lên bậc bảy cũng trong ngành đó thôi… Mình sẽ làm ở đây. Còn cậu sao rồi? Chắc là cỡ viên chức bậc năm rồi chứ? Phải không?*

*–* *Không* *đâu, anh bạn ạ, cao hơn thế nữa đấy, – anh béo nói. – Mình là viên chức bậc ba rồi… có hai mề đay của Nhà nước.*

*Anh* *gầy* *bỗng* *dưng* *tái mét mặt, ngây ra như phỗng đá, nhưng lát sau thì anh ta toét miệng cười mặt mày nhăn nhúm; dường như mắt anh ta sáng hẳn lên. Toàn thân anh ta rúm ró, so vai rụt cổ khúm núm… Cả mấy thứ vali, hộp, túi của anh ta như cũng co rúm lại, nhăn nhó… Chiếc cằm dài của bà vợ như dài thêm ra; thằng Naphanain thì rụt chân vào và gài hết cúc áo lại…*

*–* *Dạ,* *bẩm* *quan* *trên, tôi… tôi rất lấy làm hân hạnh ạ. Bạn… nghĩa là bạn… từ thuở nhỏ, thế rồi bỗng nhiên làm chức to thế. Hì hì hì.*

*–* *Thôi, cậu đừng nói thế đi! – anh béo cau mặt. – Sao cậu lại giở giọng thế? Mình với cậu là bạn từ thuở nhỏ – việc gì cậu lại giở giọng quan cách thế.*

*–* *Dạ* *bẩm* *quan…* *Quan* *lớn* *dạy* *gì kia ạ… – anh gầy cười hì hì, người càng rúm ró hơn. – Quan lớn chiếu cố cho thế này là đội ơn mưa móc cho kẻ bần dân đấy ạ… Dạ bẩm quan trên, thưa đây là con trai tôi Naphanain… và vợ là Luida, theo đạo Luyte đấy ạ…*

*Anh* *béo* *định quở trách điều gì thêm, nhưng gương mặt anh gầy toát ra vẻ kính cẩn, lâng lâng hoan hỉ đến mức anh béo cảm thấy buồn nôn. Anh béo ngoảnh mặt đi và đưa tay từ biệt anh gầy. Anh gầy nắm ba ngón tay anh béo, cúi gập mình xuống chào và cười lên như một chú tẫu: “Hì*

*hì hì”. Bà vợ mỉm cười. Naphanain kéo chân lại và buông thõng chiếc mũ xuống. Cả ba người đều sững sờ một cách đầy thú vị.*

(*Anh* *béo* *và* *anh gầy,* An-tôn Sê-khốp, in trong *Tuyển truyện ngắn An-tôn Sê-khốp,*NXB Văn học, Hà Nội, 2001, Tr.101-102)

Văn bản 7**: QUẢ TRỨNG VÀNG (Tạ Duy Anh)**

*Tú Minh loay hoay ghi lại dòng nhật ký vào cuốn sổ lưu niệm cho riêng bản thân cậu. Cậu đã ở tuổi mười hai, có nghĩa là thời thơ ấu đang vùn vụt lao qua những “ga” cuối cùng. Điều này không phải không có lúc làm cậu day dứt. Nhưng chả thể làm gì được. Cậu chép miệng nuối tiếc và nhắm mắt lại, lẩm bẩm nói với chính mình:*

*-Thật ra tất cả bắt đầu từ những lời cầu mong tốt đẹp.*

*... Hôm nay Tú Minh từ trường về nhà. Lúc sắp vào cổng, cậu nhìn thấy vật gì trăng trắng trong đám lá tre khô. Cậu lại gần thì nhận ra vật trăng trắng đó là quả trứng gà.*

*- Ô, một quả trứng gà. Cậu thầm kêu lên. Tại sao nó bị rơi vãi ở đây nhỉ.*

*Tú Minh lượm quả trứng lên ngắm nghía. Chắc chị mái nâu nào đó trở dạ quá nhanh khi qua đây. “Thật may là mình phát hiện ra, nếu không đêm nay nó sẽ vào bụng một con rắn nào đó cũng nên”. Minh mân mê quả trứng và cảm thấy cơn đói cứ rõ dần. Món trứng ốp lết cũng được lắm. Chỉ cần một chút mỡ, một chút muối tiêu. Hoặc đơn giản hơn là thả béng vào nồi nước sôi và chỉ dăm bảy phút sau là có thể ngồi khoanh chân nhấm nháp vị béo ngậy của trứng luộc.*

*Nhưng Minh chợt nghĩ: “Mình ăn chỉ một miếng là hết, sẽ chẳng còn cơ hội nào cho mình được ngắm quả trứng đẹp đến nhường kia. Chi bằng đem đặt vào chiếc hũ sành để xuống cạnh bếp, biết đâu chả khối điều kỳ lạ xảy ra”.*

*Minh lấy giấy bọc chặt rồi cẩn thận đặt vào chiếc hũ, không quên chèn trấu chung quanh. Cậu bê chiếc hũ đặt cạnh bếp lò, nơi mỗi tối và mỗi sảng cậu đều giúp mẹ nhóm lửa.*

*Quả trứng trở thành người bạn im lặng của Tú Minh. Sáng nào cậu cũng thì thầm nói một điều ước gì đó. Những điều ước của cậu đều tốt đẹp. Chẳng hạn có sáng cậu ước: “Giá như mày có thể biến thành một quả trứng vàng để tao đem chia cho các bạn nghèo trong lớp”.*

*Điều ước này bám riết theo cậu hơn cả và có lúc nó làm cho cậu chán nản, thất vọng vì biết chắc đó là điều không bao giờ có thật. Một buổi sáng, giống như mọi hôm. Tú Minh xuống bếp cời lò và ao ước. Chợt cậu nghe thấy tiếng cựa rất nhỏ, rất yếu ớt, như thể tiếng vươn mình của chồi cỏ sau cơn mưa. Thoạt đầu cậu nghĩ đến con chuột gian manh nào đó xơi tái quả trứng, đánh một giấc no nê đang trở mình. Nhưng tiếng cựa chỉ thoảng qua và hoàn toàn khác với tiếng sột soạt của giấy. Cậu hồi hộp mở nắp hũ ra rồi cẩn thận gỡ từng lớp giấy. Quả trứng không hề xây sát trừ một lỗ thùng nhỏ và chính cải lỗ thủng đó khiến tim cậu nhảy lên. Điều kỳ diệu đã xảy ra: quả trứng biến thành chú gà con. Quãng trưa thì chú gà vàng rực đã hiện hình ngay trước mắt cậu, có thể vuốt ve được. Tú Minh cảm động muốn khóc khi chú gà nép mình trong bàn tay che chở của cậu. Ngày ngày cậu kiếm mồi về cho gà và chả mấy chốc nó đã có thể lẽo đẽo theo cậu đi bắt châu chấu*

*Qua thu sang đông rồi hết xuân sang hè, chú gà nhép đã lớn vống lên thành nàng mái nâu óng ả. Vòng cườm ở cổ nó mới sáng làm sao. Hằng ngày nó tha thẩn kiếm mồi quanh khu vườn và thỉnh thoảng ngơ ngẩn gióng lên những tiếng gọi rất lạ. Và điều kỳ diệu nữa đã xảy ra: con gà mái của Tú Minh đẻ quả trứng đầu tiên. Tú Minh hả hê ngắm nghía và không ngớt nghĩ đến những điều tốt đẹp. Sau khi đẻ nốt quả trứng thứ mười hai, con mải nâu đời ấp. Tú Mình lót cho nó một chiếc ổ đẹp tuyệt trần, có lưới bảo vệ rất cẩn thận. Từ đây trở đi mọi việc xem ra suôn sẻ hơn. Đến kỳ đến hạn, cả mười hai chú gà con đều sinh nở an toàn. Lần này Tú Minh chỉ có một việc là dựng cho mẹ con mải nâu một nếp nhà xinh xắn và chắc chắn. Nhiều lúc đứng xem đàn gà chạy nhảy, Tú Minh lại hơi giật mình nhớ đến đoạn cậu nhìn thấy quả trứng lẫn trong đám tre. Chỉ cần cậu thả vào nồi nước, đun lên là mọi phép lạ chấm dứt luôn. Sẽ chẳng bao giờ cậu có cái cảm giác sướng run người khi nhìn thấy lũ gà, hiện thân của những điều ước. Sẽ chẳng có cả cái kết thúc mà dù cậu cam đoan không hề bịa mảy may, lũ bạn cậu vẫn ngơ ngác nhìn nhau: “Chẳng lẽ thằng Minh đã thành nhà văn”. Bởi vì một câu chuyện như thể chỉ có thể được sáng tạo bởi chính cuộc sống.*

*Nào, để xem mình có bịa tí nào không nhỉ? Bắt đầu từ quả trứng và những điều ước... Rồi sau đó cuộc sống đã kể tiếp câu chuyện bằng sự kỳ diệu do chính nó tạo nên, chẳng ai bịa được hay đến vậy. Cậu hoàn toàn an tâm với những dòng nhật ký.*

Văn bản 8:

 **CƠM MÙI KHÓI BẾP**

 Bốn năm từ ngày lấy vợ, Tết này anh mới đưa được cả vợ và con về quê. (...) Lần này cả nhà mới được về quê, cho đứa con ăn Tết quê nội lần đầu.

 Bà mẹ ngoài sáu mươi đon đả chạy ra tận ngõ đón. Lưng bà đã bắt đầu cong hình đòn gánh. Tay phải bà cắp bồng đứa cháu nội, tay trái vẫn chèo móc thêm một túi xách. Đặt xong đồ đạc vào góc nhà, bà bảo: “Chắc bây đói bụng rồi, để mẹ đi nấu cơm cho ăn”.

 Cô con dâu còn mệt hơi xe đáp: “Chúng con ghé ăn trên thị xã rồi mới về đây”. Nói xong cô quay sang chồng: “Bún nuốt chả trôi nữa là cơm”. Bà hơi chạnh lòng: “Về tới xứ mình rồi còn ăn chi dọc đường dọc sá cho tốn tiền. Thôi ra rửa ráy, để mẹ đi pha nước chanh cho bây uống. Chanh vườn nhà mình chứ không phải chanh Tàu đâu. Uống vô cái khỏe liền”.

[...] Hôm sau bà lọ mọ dậy từ lúc trời chưa hửng sáng, nhóm lửa rơm, bắc nồi cơm. Thằng cháu nội ba tuổi chạy xuống thấy khói bếp bốc ngùn ngùn, khiếp quá hét toáng lên: “Cháy nhà”.

 Anh chị đang ngủ giật mình vùng dậy. Anh bảo nhà đã có bếp gas, mẹ nấu gì thứ rơm đó nữa cho cực. Bà cười: “Tụi bây ăn cơm nồi cơm điện thành phố rồi, về quê mẹ nấu cơm lửa rơm cho thơm mùi đồng mùi rạ. Mà cơm nấu rơm mới có miếng cháy ăn giòn. Mấy hồi anh nhỏ, bữa ăn không có miếng cơm cháy là giãy nãy lên bướng bỉnh chẳng chịu ăn. Nhớ không.”

[...]Cô con dâu bảo: “Mẹ bày ra nấu bữa sáng làm gì cho cực. Chúng con ra quán ăn miếng là rồi việc”. “Bây nói chi lạ. Ăn uống phải đàng hoàng chớ. Bữa sáng là quan trọng lắm. Không ai thương bằng cơm thương đâu con. Ăn cơm chắc bụng no lâu. Mấy cái thứ bún cháo nước õng ệu, chỉ nhoáng là đói lại liền à.” – Bà vừa san cơm ra chén vừa nói.

 Ba chén cơm trắng, đĩa cá đồng kho nghệ. Anh háy mắt qua vợ, ý bảo ăn đi, ăn lấy lòng mẹ một miếng. Chị lại háy mắt qua anh lắc đầu, có mà sức Thánh Gióng mới nuốt trôi. Thằng cu con nhìn chằm chằm chén cơm. Cuối cùng chỉ có anh trệu trạo làm được ba miếng, như là ăn tượng trưng cho mỗi người một miếng. Tranh thủ lúc mẹ đi ra giếng, anh lùa cả ba chén cơm trắng vào lại nồi.

 Sáng hôm sau bà lại dậy sớm. Lại nhóm bếp rơm nấu cơm. Xong bữa nồi cơm không vơi được là mấy, vẫn đầy như lòng mẹ. Anh gắng ăn được nửa chén. Chén lòng san đôi cho mẹ cho vợ. Anh dối mẹ chở vợ con đi xem chợ Tết, đi thăm thú làng quê, thực chất là để ghé quán cho vợ con ăn bún ăn cháo.

 Anh tự nhủ sáng mai phải thức sớm ngồi nấu bếp với mẹ như xưa. Tự nhủ sáng mai phải ăn chén cơm đầy với mẹ, nhai một miếng cơm cháy giòn thơm. Nhưng lâu ngày giờ về quê gặp lại bạn bè người thân, chỗ này mời chén rượu, chỗ kia mời bữa cơm. Cơm rượu quê hàn huyên câu chuyện ngày dài tới tận khuya. Hôm sau thức dậy đã sáng trọt sáng trời, cổ họng khô khốc không ăn nổi cơm dẻo, huống hồ là miếng cơm cháy.

 Chưa hết Tết, mới ngày mùng bốn anh lại phải đưa vợ con vào Sài Gòn. Bà mẹ dậy sớm làm gà, nấu cơm. Vẫn một mình bà cặm cụi với cái bếp. Bà xúc đầy cơm vào chiếc ca mèn. Gà luộc cho vào hộp đựng. “Bây đem lên xe mà ăn. Cơm dọc đường dọc sá không ngon đâu”.

[...]Vào tới Sài Gòn ca mèn cơm vẫn còn một nửa. Vợ định đem đi đổ. Anh can, bảo để đấy, phơi khô cất giữ làm kỷ niệm.

 Qua tháng ba nghe tin mẹ bệnh, anh tức tốc về nhà. Nằm trên giường, gặp con, câu đầu tiên bà hỏi: “Con ăn chi chưa. Mẹ không bắc cơm được. Thôi ra đầu chợ ăn tạm. Bữa nào khỏe mẹ nấu cơm cho ăn. Tội nghiệp”.

 Nhưng mẹ không khỏe nữa, yếu dần, được thêm hai bữa thì nhắm mắt.

 Đưa mẹ ra đồng xong, về nhà nhìn chén cơm trắng đặt trên bàn thờ, anh thấy nhói lòng. Ân hận. Thế là hết cơ hội được ăn với mẹ một chén cơm sáng thật đầy, để nghe mẹ nói câu “Không ai thương bằng cơm thương”. Tiếc nuối. Thèm miếng cơm cháy mẹ nấu quá. Giòn và thơm, mùi hương đồng mùi nước quê, cả mùi khói bếp. Chỉ có mẹ mới nấu được miếng cơm cháy ngon như thế.

 Hôm lên đường vào Sài Gòn, anh dậy sớm nấu chén cơm đặt lên bàn thờ mẹ. Anh tự mình vo gạo, tự mình nhóm bếp rơm. Loay hoay một hồi. Bếp nhà đầy khói. Và khói…

(*Theo Hoàng Công Danh, Chuyến tàu vé ngắn, NXB Trẻ, trang 49 – 54 2016, TPHCM)*

**VĂN BẢN 9**

**MÓN QUÀ SINH NHẬT**

 Nhân kỉ niệm ngày sinh năm nay của tôi, bạn bè đến chơi vui vẻ quá. (...)Vui thì vui thật, xong tôi vẫn bồn chồn không yên. Không hiểu sao cái Trinh, đứa bạn thân nhất của tôi, giờ này vẫn chưa đến. Chẳng lẽ nó lại quên ngày vui của tôi? Không, con bé vốn chu đáo lắm kia mà! Bạn bè đã bắt đầu ra về lác đác, tôi cũng bồn chồn. Tôi không trách Trinh nữa mà bắt đầu lo. Hay là... Trinh đã gặp tai nạn gì giữa đường chăng?

   Tôi đang đăm chiêu nghĩ ngợi, chợt cái Thanh reo lên:

   - Kia rồi! Chị Trinh kia rồi!

   Tôi quay phắt ra cửa, nhìn thấy Trinh đang tươi cười đi vào sân. Tôi chạy ào ra, xô đổ cả ghế. Thấy Trinh bình thường, tự nhiên tôi thấy tủi thân và giận Trinh. Tôi trách:

   - Sao bây giờ mới đến? Tưởng quên người ta rồi? Ghét!

   Trinh cười lỏn lẻn, đầu hơi nghiêng nghiêng trông thật hiền lành. Nhìn nét cười ấy không thể nào mà giận cho được. Tôi phát vào lưng Trinh một cái rõ đau, rồi hỏi:

   - Xe đâu không dắt vào, lại để ngoài cổng hả?

   Trinh vẫn cười không ra tiếng, lắc lắc đầu hất lọn tóc nặng ra sau, nói nhỏ như có lỗi:

   - Xe sáng nay anh Toàn đi sớm.

   - Thế đi bộ xuống đây à?

   Trinh không trả lời, chỉ mỉm cười gật đầu.

   Tôi giận mình quá, thế mà cứ trách Trinh mãi. Đi bộ thảo nào bây giờ mới đến. Nhà Trinh mãi trên Quảng Bá, xuống đây cũng phải đến năm, sáu cây số, chứ có gần gì.

   Tôi kéo Trinh vào ngồi giữa bạn bè. Trinh mở chiếc lẫy mây nhỏ, thận trọng lấy ra mấy bông hồng vàng. Tất cả đều sửng sốt reo lên. Cái Thanh vội cầm chiếc cốc đi múc nước. Mấy bạn khác cũng xúm lại trầm trồ nhìn ngắm. Trinh lại khẽ nâng lên một cành ổi. Còn nguyên cả lá và lúc lỉu đến năm, sáu quả tròn to, láng bóng. Lại những tiếng xuýt xoa bàn tán. Trinh cười quay sang tôi:

   - Trang còn nhớ chùm ổi này không? Không à? Quả của cây ổi găng góc ao đấy thôi!

   Tôi "à" lên một tiếng, mi mắt bỗng nong nóng và sống mũi cay xộc. Tôi nhớ ra rồi. Lâu lắm, từ mấy tháng trước, lúc ổi đang ra hoa, tôi có lên nhà Trinh chơi. Trinh dẫn tôi vào vườn, đến góc bờ ao, Trinh nói nhỏ, vẻ bí mật:

   - Trang! Trang! Lại đây tớ cho xem cái này, hay lắm!

   Trinh lom khom, luồn qua những cành ổi la đà gần sát mặt đất, rẽ lối cho tôi luồn theo. Đến góc ao, Trinh vít một cành ổi xa nhất, thích thú chỉ cho tôi xem một chùm hoa trắng muốt. Trinh thì thào:

   - Cậu xem có thích không? Cả chùm mọc sát nhau nhé! Cây ổi này là giống ổi găng ngon nhất vườn đấy. Quả to, cùi dày, ăn giòn và thơm chẳng kém gì lê. Tớ phát hiện ra chùm hoa này, tuyệt không? Một, hai, ba,... sáu, bảy, tám... phải hơn chục hoa là ít. Mà lại nở chụm vào một đầu cành mới thích chứ!

   Thấy tôi chăm chú nhìn cành hoa ổi, Trinh nói tiếp:

   - Tớ đang có một "âm mưu" này, Trang ạ. Rất thú vị nhé!

   Tôi gặng hỏi mãi, Trinh cũng không chịu nói. Trinh bảo chưa muốn nói bây giờ vì muốn dành cho tôi một sự bất ngờ. Và bây giờ thì chùm ổi đã chín vàng trên hai bàn tay tôi. Nâng chùm ổi trên tay, giọng tôi run run:

   - Cái "âm mưu" Trinh nói dạo ấy là chuyện này đây phải không?

   Trinh vẫn lặng lẽ mỉm cười, chỉ gật đầu không nói.

   Cảm ơn Trinh quá. Món quà sinh nhật Trinh mang đến cho mình mới quý giá làm sao! Nó không phải là món quà mua vội vàng trên vỉa hè, trong cửa hiệu, chỉ cốt bỏ tiền ra mua là được, mà nó là cả một tấm lòng trân trọng của Trinh. Trinh đã ấp ủ, nâng niu, hằng nghĩ đến suốt bao ngày nay. Trinh đã săn sóc chùm ổi ấy, để mắt đến nó, từ khi nó chỉ mới là những chiếc nụ nhỏ xíu, rồi nở hoa, rồi kết quả. Trinh đã mong ngày, mong đêm, tìm mọi cách giữ chùm quả ấy lại nguyên vẹn để hôm nay có được chùm quả vàng tươi thơm mát này...